

Số: 18/ĐHTĐ
V/v thực hiện quy chế công khai
năm học 2014-2015

Cần Thơ, ngày 15 tháng 01 năm 2015

Kính gửi: Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện theo yêu cầu công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai đối với các trường đại học, cao đẳng năm học 2014-2015, nay Trường Đại học Tây Đô kính gửi đến Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo các nội dung theo mẫu báo cáo do Bộ Giáo dục và Đào tạo cung cấp kèm theo công văn này.

Rất mong nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TC-HC.

Q. HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Phan Văn Thơm

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY ĐÔ**

Biểu mẫu 20

*(Kèm theo công văn số 18/DHTĐ ngày 15 tháng 01 năm 2015
của Trường Đại học Tây Đô)*

THÔNG BÁO

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2014 - 2015**

1. Ngành Kế toán

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	Xem biểu mẫu 22
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	Xem biểu mẫu 23
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phấn đấu học tập để tốt nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Chú trọng phần thực hành để tốt nghiệp có việc làm và học liên

			thông đại học
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức - Nắm vững về pháp luật kế toán hiện hành (luật kế toán, chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán); - Nắm được những nguyên lý cơ bản về kế toán, kiểm toán; về thống kê, phân tích, đánh giá các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; có kiến thức cơ bản, kỹ năng xử lý độc lập và thực hành về các phân hành của kế toán gồm các quá trình sản xuất, kinh doanh như từ kế toán tiền, nguyên vật liệu, tài sản cố định, lương, thuế, các khoản thanh toán, giá thành, tiêu thụ, đầu tư tài chính, xác định kết quả kinh doanh, phân phối lợi nhuận, lập báo cáo tài chính, báo cáo thuế. b) Kỹ năng - Biết cách tổ chức công tác kế toán, bao gồm tổ chức và xây dựng bộ máy kế toán, vận dụng hình thức kế toán, hệ thống chứng từ kế toán, hệ thống tài khoản kế toán, xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và cung cấp thông tin thông qua hệ thống báo cáo kế toán. - Lập dự toán, phân loại và tổ chức kiểm soát chi phí trong quá trình hoạt động tại doanh nghiệp.	a) Kiến thức - Có hiểu biết về pháp luật kế toán hiện hành (Luật kế toán, Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán); - Nắm được những nguyên lý cơ bản về kế toán, kiểm toán; về thống kê, phân tích, đánh giá các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; có kiến thức cơ bản, kỹ năng xử lý độc lập và thực hành về các phân hành của kế toán gồm các quá trình sản xuất, kinh doanh như từ kế toán tiền, nguyên vật liệu, tài sản cố định, lương, thuế, các khoản thanh toán, giá thành, tiêu thụ, đầu tư tài chính, xác định kết quả kinh doanh, phân phối lợi nhuận, lập báo cáo tài chính, báo cáo thuế. b) Kỹ năng - Biết vận dụng hình thức kế toán, hệ thống chứng từ kế toán, hệ thống tài khoản kế toán và cung cấp thông tin thông qua hệ thống báo cáo kế toán. - Thực hiện thành thạo các phân hành kế toán cơ bản từ lập chứng từ, ghi sổ kế toán đến lập các báo cáo kế toán và báo cáo thuế.

		- Thực hiện thành thạo các phần hành kế toán cơ bản, từ lập chứng từ, ghi sổ kế toán đến lập các báo cáo kế toán và báo cáo thuế. - Biết thực hành trên máy vi tính (sử dụng bảng tính EXCEL) hoặc khai thác, sử dụng phần mềm để tổ chức công tác kế toán, vận dụng chế độ kế toán. - Có các kỹ năng cơ bản về giao tiếp, thuyết trình; kỹ năng lập kế hoạch công tác và quản lý thời gian cá nhân; làm việc độc lập và làm việc theo nhóm. c)Trình độ ngoại ngữ, tin học - Sinh viên tốt nghiệp ngoài anh văn căn bản, anh văn chuyên ngành còn phải có chứng chỉ B anh văn và chứng chỉ B tin học mới được nhận bằng đại học.	- Biết thực hành, trên máy vi tính (sử dụng bảng tính EXCEL) hoặc khai thác, sử dụng phần mềm để tổ chức công tác kế toán, vận dụng chế độ kế toán. - Có các kỹ năng cơ bản về giao tiếp, thuyết trình; kỹ năng lập kế hoạch công tác và quản lý thời gian cá nhân; làm việc độc lập và làm việc theo nhóm. c)Trình độ ngoại ngữ, tin học: Trình độ tiếng Anh và tin học từ chứng chỉ A trở lên
--	--	---	---

VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	-Có khả năng đảm nhận những công việc chuyên môn như: kế toán, kiểm toán, tài chính, thuế,..., tại các doanh nghiệp; các công ty kiểm toán độc lập hay kiểm toán Nhà nước; các tổ chức tài chính - tín dụng; các cơ quan quản lý nhà nước; các đơn vị sự nghiệp. -Có khả năng làm công tác giảng dạy, nghiên cứu tại các trường, cơ quan nghiên cứu khoa học. -Có khả năng học tập sau đại học	- Đảm nhận được công việc của một kế toán viên phụ trách một phần hành kế toán cụ thể hoặc một trợ lý tài chính (phân tích, kiểm soát tài chính) tại các loại hình doanh nghiệp, cơ quan Nhà nước và tổ chức tài chính – tín dụng
-----	------------------------------------	---	---

2. Ngành Tài chính – Ngân hàng

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	Xem biểu mẫu 22
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	Xem biểu mẫu 23
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ
V	Yêu cầu về thái độ học	- Học vì lợi ích của bản	- Học vì lợi ích của

	tập của người học	thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phấn đấu học tập để tốt nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.	bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức - Nắm vững các kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, quản trị kinh doanh và kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực tài chính doanh nghiệp, tài chính nhà nước, kinh doanh bảo hiểm và ngân hàng - Nắm được những nguyên lý cơ bản về phân tích và quản trị tài chính của doanh nghiệp; Ngân hàng về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính của doanh nghiệp một cách có hiệu quả; về đầu tư tài chính, thẩm định dự án tài chính b) Kỹ năng - Biết cách vận dụng các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng để tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính của doanh nghiệp có hiệu quả; tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư tài chính, thẩm định dự án tài chính; - Biết viết Tờ trình thẩm	a) Kiến thức - Có hiểu biết về pháp luật hiện hành (Luật các tổ chức tín dụng, luật ngân hàng và thông tư hướng dẫn); - Nắm được những nguyên lý cơ bản về tài chính, tín dụng, kế toán; về thống kê, phân tích, đánh giá các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; có kiến thức cơ bản về các quy trình nghiệp vụ của ngân hàng. b) Kỹ năng - Thực hiện các nghiệp vụ cơ bản của ngân hàng thương mại, phân tích báo cáo tài chính, báo cáo kế toán; - Hiểu biết thị trường tài chính, thị trường vốn và các nghiệp vụ của Tài chính – Ngân hàng; - Hiểu biết về thẩm định và quản lý dự án đầu tư tài chính.; - Có các kỹ năng cơ bản về giao tiếp, thuyết trình; kỹ năng lập kế hoạch công tác và quản

		định tín dụng hay Báo cáo thẩm định tín dụng của hồ sơ vay vốn cá nhân hay dự án; - Thực hiện thao tác thủ công cũng như sử dụng các hàm chuyên dụng trong bảng tính EXCEL hay phần mềm Eview để tính toán các chỉ số, phân tích các hoạt động kinh doanh, các dòng tiền của dự án, phương án đầu tư tài chính và quản trị tài chính của doanh nghiệp. - Có các kỹ năng cơ bản về giao tiếp, thuyết trình; kỹ năng lập kế hoạch công tác và quản lý thời gian cá nhân; làm việc độc lập và làm việc theo nhóm. - Có kiến thức và khả năng về nghiên cứu khoa học cho chuyên ngành về tài chính – ngân hàng c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ B anh văn và chứng chỉ B tin học mới được nhận bằng đại học.	lý thời gian cá nhân; làm việc độc lập và làm việc theo nhóm. c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ A anh văn và chứng chỉ A tin học mới được nhận bằng tốt nghiệp
--	--	---	---

VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Đảm nhận được công việc của một trợ lý tài chính (phân tích, kiểm soát tài chính) của doanh nghiệp; kiểm soát viên tín dụng; kiểm soát viên giao dịch; nhân viên tín dụng hoặc hỗ trợ tín dụng trong Ngân hàng, nhân viên thanh toán quốc tế, nhân viên phân tích tài chính doanh nghiệp, Nhân viên định giá tài sản, Nhân viên làm việc trong lĩnh vực mua bán và sáp nhập doanh nghiệp, Nhân viên môi giới chứng khoán, Nhân viên tư vấn và bảo lãnh phát hành, Nhân viên quản trị danh mục đầu tư	- Tại các ngân hàng thương mại: Sinh viên tốt nghiệp Cao đẳng Tài chính – Ngân hàng có thể công tác ngay tại các ngân hàng thương mại ở các vị trí như Giao dịch viên, Dịch vụ khách hàng. - Tại các doanh nghiệp: - Ngoài ra sinh viên tốt nghiệp Cao đẳng Tài chính - Ngân hàng có thể công tác tại các phòng kế toán – tài chính của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.
-----	------------------------------------	--	--

3. Ngành Quản trị kinh doanh – Marketing

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	Xem biểu mẫu 22
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	Xem biểu mẫu 23
IV	Các hoạt động hỗ	- Tham quan, đi thực tế	- Tham quan, đi thực tế

	trợ học tập, sinh hoạt cho người học	phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phân đấu học tập để tốt nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Chú trọng phần thực hành để tốt nghiệp có việc làm và học liên thông đại học
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức - Cử nhân được trang bị đầy đủ kiến thức về thực thi, điều hành và quản lý các công việc liên quan đến công việc sản xuất – kinh doanh ở các tổ chức kinh doanh và các tổ chức khác. - Kiến thức chuyên môn về quản trị kinh doanh, marketing, bán hàng để đáp ứng các yêu cầu trong công việc như điều hành, quản lý công việc kinh doanh, xúc tiến thương mại, ... - Kiến thức liên quan đến việc tổ chức, thực hiện các công việc tác nghiệp và quản lý ở các lĩnh vực như: kinh doanh, nhân sự, sản xuất, chất lượng, marketing, kế hoạch, ...	a) Kiến thức - Trang bị kiến thức tác nghiệp liên quan đến hoạt động sản xuất – kinh doanh ở các tổ chức kinh doanh. - Trang bị kiến thức liên quan đến các lĩnh vực như: sản xuất, marketing, bán hàng, thực thi kế hoạch, ... - Kiến thức về giải quyết các vấn đề tác nghiệp, phát sinh trong quá trình vận hành hệ thống của tổ chức. - Kiến thức về phương pháp luận giải quyết vấn đề liên quan đến tổ chức, thực thi các công việc tác nghiệp. b) Kỹ năng - Kỹ năng giao tiếp, đàm phán - thương lượng

		- Trang bị kiến thức về phương pháp luận giải quyết vấn đề trong doanh nghiệp/tổ chức liên quan đến hoạt động sản xuất – kinh doanh, marketing, bán hàng, chăm sóc khách hàng b) Kỹ năng -Kỹ năng phân tích, đánh giá vấn đề liên quan đến vận hành hệ thống sản xuất – kinh doanh trong doanh nghiệp và các tổ chức. -Kỹ năng giao tiếp, đàm phán - thương lượng, xử lý và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình vận hành hệ thống của doanh nghiệp và tổ chức. -Kỹ năng thực hiện công việc tác nghiệp liên quan đến sản xuất, nhân sự, marketing, bán hàng, chăm sóc khách hàng, hậu mãi,... -Kỹ năng hoạch định, tổ chức, thực thi, kiểm tra, kiểm soát các vấn đề liên quan đến chiến lược, kế hoạch kinh doanh, marketing, bán hàng. Tư duy, nhận thức và giải quyết vấn đề mang tính độc lập cao c)Trình độ ngoại ngữ, tin học: Có chứng chỉ B anh văn, chứng chỉ B tin học mới được nhận bằng tốt nghiệp đại học	trong kinh doanh, xử lý và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực thi nhiệm vụ tác nghiệp. -Kỹ năng thực hiện công việc tác nghiệp liên quan đến sản xuất, cung ứng dịch vụ, nhân sự, marketing, bán hàng, chăm sóc khách hàng,... -Tư duy, nhận thức và giải quyết vấn đề mang tính độc lập cao. c)Trình độ ngoại ngữ, tin học: Có chứng chỉ B anh văn, chứng chỉ B tin học mới được nhận bằng tốt nghiệp
--	--	--	--

VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	-Bắt đầu với các vị trí nhân viên, chuyên viên trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo như: kinh doanh, marketing, bán hàng, chăm sóc khách hàng, nghiên cứu thị trường,... và trong thời gian ngắn có thể đảm đương được các vị trí quản lý cấp trung và phát triển lên cấp cao khi hội tụ đủ các điều kiện cần thiết về kinh nghiệm, bản lĩnh, khả năng trong các doanh nghiệp và cơ quan quản lý và các tổ chức phi lợi nhuận. -Làm việc trong môi trường áp lực cao, môi trường làm việc đa văn hoá	Bắt đầu với các vị trí nhân viên trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo như: kinh doanh, marketing, bán hàng, chăm sóc khách hàng, nghiên cứu thị trường,... và sau thời gian hội tụ đủ các điều kiện cần thiết về kinh nghiệm, bản lĩnh, khả năng có thể phát triển lên chuyên viên, tổ trưởng quản lý lĩnh vực cụ thể trong các doanh nghiệp và tổ chức khác.
-----	------------------------------------	--	---

4.Ngành Quản trị kinh doanh - Du lịch

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định	Trường Đại học Tây Đô chưa đào tạo cao đẳng ngành Quản trị kinh doanh quốc tế
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học	

	hoạt cho người học	- Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Năng động, cầu tiến, sáng tạo, có tính kỷ luật và tác phong công nghiệp. - Khả năng ứng biến tốt trong môi trường thay đổi, mềm dẻo, ứng biến, linh hoạt với nhiều điều kiện, hoàn cảnh đa dạng,... - Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm đối với xã hội.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức - Cử nhân được trang bị đầy đủ kiến thức về thực thi, điều hành và quản lý các công việc liên quan đến công việc sản xuất, cung ứng dịch vụ du lịch, lễ hành ở các tổ chức kinh doanh du lịch, nhà hàng, khách sạn và các tổ chức khác. - Kiến thức chuyên môn về quản trị kinh doanh du lịch, marketing du lịch, thiết kế, điều phối tour để đáp ứng các yêu cầu trong công việc như điều hành, quản lý công việc kinh doanh du lịch, xúc tiến thương mại trong lĩnh vực du lịch, lễ hành trong và ngoài nước,... - Kiến thức liên quan đến việc tổ chức, thực hiện các công việc tác nghiệp và quản lý ở các lĩnh vực như: kinh doanh, nhân sự,	

		sản xuất – cung ứng dịch vụ, chất lượng dịch vụ, marketing dịch vụ, kế hoạch thâm nhập, mở rộng và phát triển thị trường kinh doanh du lịch trong và ngoài nước,... -Trang bị kiến thức về phương pháp luận giải quyết vấn đề trong doanh nghiệp/tổ chức liên quan đến hoạt động sản xuất – kinh doanh, marketing, bán hàng, chăm sóc khách hàng ở lĩnh vực du lịch, lữ hành. b)Kỹ năng -Kỹ năng phân tích, đánh giá vấn đề liên quan đến vận hành hệ thống sản xuất – kinh doanh du lịch trong doanh nghiệp và các tổ chức khác. -Kỹ năng giao tiếp, đàm phán - thương lượng trong kinh doanh du lịch, xử lý và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình vận hành hệ thống của doanh nghiệp và tổ chức. -Kỹ năng thực hiện công việc tác nghiệp liên quan đến sản xuất, cung ứng dịch vụ, nhân sự, marketing du lịch, bán hàng, chăm sóc khách hàng,... -Kỹ năng hoạch định, tổ chức, thực thi, kiểm tra, kiểm soát các vấn đề liên quan đến chiến lược, kế hoạch kinh doanh du lịch, marketing du lịch, bán hàng cho thị trường trong và ngoài nước. c)Trình độ ngoại ngữ, tin học - Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ C anh văn và chứng chỉ B tin học trở lên mới được nhận bằng tốt nghiệp đại học.	
--	--	---	--

VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	-Bắt đầu với các vị trí nhân viên, chuyên viên trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo như: thiết kế - điều hành tour, kinh doanh du lịch, marketing, bán hàng,... và trong thời gian ngắn có thể đảm đương được các vị trí quản lý cấp trung và phát triển lên cấp cao khi hội tụ đủ các điều kiện cần thiết về kinh nghiệm, bản lĩnh, khả năng trong các doanh nghiệp và cơ quan quản lý và các tổ chức phi lợi nhuận. -Làm việc trong môi trường áp lực cao, môi trường thay đổi thường xuyên và đa dạng các nhóm người trong công tác xúc tiến kinh doanh du lịch.	
-----	------------------------------------	---	--

5. Ngành Quản trị kinh doanh – Quốc tế

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định	Trường Đại học Tây Đô chưa đào tạo cao đẳng ngành Quản trị kinh doanh quốc tế
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình	

		- Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phấn đấu học tập để tốt nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức - Cử nhân được trang bị đầy đủ kiến thức về thực thi, điều hành và quản lý các công việc liên quan đến công việc sản xuất – kinh doanh quốc tế ở các tổ chức kinh doanh và các tổ chức khác. - Kiến thức chuyên môn về quản trị kinh doanh quốc tế, marketing quốc tế, bán hàng để đáp ứng các yêu cầu trong công việc như điều hành, quản lý công việc kinh doanh, xúc tiến thương mại quốc tế,... - Kiến thức liên quan đến việc tổ chức, thực hiện các công việc tác nghiệp và quản lý ở các lĩnh vực như: kinh doanh, nhân sự, sản xuất, chất lượng, marketing, kế hoạch thâm nhập, mở rộng và phát triển thị trường kinh doanh quốc tế,... - Trang bị kiến thức về phương pháp	

		luận giải quyết vấn đề trong doanh nghiệp/tổ chức liên quan đến hoạt động sản xuất – kinh doanh, marketing, bán hàng, chăm sóc khách hàng. b) Kỹ năng -Kỹ năng phân tích, đánh giá vấn đề liên quan đến vận hành hệ thống sản xuất – kinh doanh quốc tế trong doanh nghiệp và các tổ chức khác. -Kỹ năng giao tiếp, đàm phán - thương lượng trong kinh doanh quốc tế, xử lý và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình vận hành hệ thống của doanh nghiệp và tổ chức trên cơ sở phù hợp với thông lệ và luật lệ quốc tế trong kinh doanh quốc tế. -Kỹ năng thực hiện công việc tác nghiệp liên quan đến sản xuất, nhân sự, marketing, bán hàng, chăm sóc khách hàng,... -Kỹ năng hoạch định, tổ chức, thực thi, kiểm tra, kiểm soát các vấn đề liên quan đến chiến lược, kế hoạch kinh doanh, marketing, bán hàng cho thị trường nước ngoài. -Tư duy, nhận thức và giải quyết vấn đề mang tính độc lập cao. c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ B anh văn và chứng chỉ B tin học trở	
--	--	--	--

		lên mới được nhận bằng tốt nghiệp đại học.	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	-Bắt đầu với các vị trí nhân viên, chuyên viên trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo như: xuất nhập khẩu, nhân viên thông quan, kinh doanh quốc tế, marketing, bán hàng ngoại thương,... và trong thời gian ngắn có thể đảm đương được các vị trí quản lý cấp trung và phát triển lên cấp cao khi hội tụ đủ các điều kiện cần thiết về kinh nghiệm, bản lĩnh, khả năng trong các doanh nghiệp và cơ quan quản lý và các tổ chức phi lợi nhuận. -Làm việc trong môi trường áp lực cao, môi trường làm việc đa văn hoá và có yếu tố nước ngoài.	

6. Ngành Công nghệ thông tin

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục

		GDĐT quy định	do Bộ GDĐT quy định
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	Xem biểu mẫu 22
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	Xem biểu mẫu 23
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phấn đấu học tập để tốt nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Chú trọng phần thực hành để tốt nghiệp có việc làm và học liên thông đại học
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức - Vận dụng tốt các kiến thức nền tảng về Công nghệ thông tin; phương pháp làm việc khoa học theo yêu cầu nghề nghiệp; phát triển sang các ngành khác thuộc khối ngành công nghệ thông tin. - Tác nghiệp trong lĩnh vực Công nghệ thông tin; sử dụng tốt các ngôn ngữ và kỹ thuật lập trình nhằm tạo ra sản phẩm trong lĩnh vực	a) Kiến thức - Vận dụng tốt các kiến thức nền tảng về Công nghệ thông tin; phương pháp làm việc khoa học theo yêu cầu nghề nghiệp; học tập lên đại học các ngành thuộc khối ngành công nghệ thông tin. - Tác nghiệp trong lĩnh vực Công nghệ thông tin; sử dụng tốt các ngôn ngữ và kỹ thuật lập trình

		Công nghệ thông tin; phân tích, thiết kế và triển khai các hệ thống thông tin cả phần cứng và phần mềm. b) Kỹ năng - Sử dụng tốt ngôn ngữ và kỹ thuật lập trình tạo sản phẩm trong lĩnh vực công nghệ thông tin. - Tổ chức triển khai và thực hiện tạo sản phẩm và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin. - Nghiên cứu khoa học, đào tạo và tự đào tạo. - Giao tiếp và tổ chức làm việc theo nhóm. c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ B Anh văn trở lên mới được nhận bằng đại học.	nhằm tạo ra sản phẩm trong lĩnh vực Công nghệ thông tin; tham gia các nhóm lập trình. b) Kỹ năng - Sử dụng tốt ngôn ngữ và kỹ thuật lập trình tạo sản phẩm trong lĩnh vực công nghệ thông tin. - Tham gia các nhóm lập trình và gia công phần mềm thực hiện tạo sản phẩm và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin. - Nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực công nghệ thông tin. - Giao tiếp và tham gia làm việc theo nhóm. c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Đạt trình độ A Anh văn Anh văn chuyên ngành
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Làm việc trong các công ty thiết kế, phân phối, bảo trì sản phẩm. - Làm việc trong các trường trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề, trường Cao đẳng	- Làm việc trong các công ty thiết kế, phân phối, bảo trì sản phẩm - Nhân viên văn phòng sử dụng tin học tại các cơ quan hành chính, sự nghiệp

7. Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng.

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục

		GDĐT quy định	do Bộ GDĐT quy định
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	Xem biểu mẫu 22
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	Xem biểu mẫu 23
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phấn đấu học tập để tốt nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Chú trọng phần thực hành để tốt nghiệp có việc làm và học liên thông đại học
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức - Sinh viên tốt nghiệp có khả năng vận dụng tốt các khối kiến thức chuyên ngành xây dựng vào thực tế công việc - Có kiến thức về khả năng thiết kế kết cấu công trình, tổ chức xây dựng, chỉ đạo thi công, quản lý khai thác các công trình xây dựng và công nghiệp b) Kỹ năng - Kỹ năng xử lý chuyên môn một cách độc lập, sáng	a) Kiến thức - Sinh viên tốt nghiệp có khả năng vận dụng các kiến thức chuyên ngành xây dựng vào thực tế công việc - Có kiến thức về năng lực để học tiếp lên đại học xây dựng - Có khối kiến thức để tham gia thi công xây dựng công trình b) Kỹ năng - Có kỹ năng thực hành nghiệp vụ về xây dựng

		tạo - Kỹ năng làm việc nhóm - Kỹ năng ứng dụng tin học vào chuyên môn c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ B Anh văn và chứng chỉ B Tin học trở lên mới được nhận bằng tốt nghiệp đại học	công trình, có khả năng giải quyết vấn đề thông thường về nghiệp vụ và tổ chức công tác quản trị ở các đơn vị - Có khả năng làm việc nhóm c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ A Anh văn và chứng chỉ A Tin học trở lên
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Tự thiết kế và tổ chức xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp - Làm việc trong các công ty, đơn vị về xây dựng công trình - Giảng dạy về xây dựng cho học sinh trung cấp và sinh viên cao đẳng xây dựng	- Công tác ở các tổ chức xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. - Làm việc trong các công ty liên quan đến xây dựng công trình. - Giảng dạy nghề phổ thông tại các trường trung học cơ sở

8. Ngành Kỹ thuật điện, điện tử

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	
IV	Các hoạt động hỗ	- Tham quan, đi thực tế phục	

	trợ học tập, sinh hoạt cho người học	vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phấn đấu học tập để tốt nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức - Vận dụng tốt kiến thức chuyên ngành điện – điện tử vào thực tế - Có kiến thức tính toán, thiết kế các hệ thống điện, lắp đặt hệ thống điều khiển điện dân dụng và công nghiệp b) Kỹ năng - Vận hành, bảo trì, sửa chữa các thiết bị và hệ thống điện - Làm việc theo nhóm - Quản lý sản xuất, kinh doanh, lập dự án sản xuất kinh doanh c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ B Anh văn và chứng chỉ B Tin học trở lên mới được nhận bằng tốt nghiệp đại học	

VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Làm việc trong các công ty thiết kế, phân phối, bảo trì sản phẩm; bảo trì, sửa chữa các thiết bị điện tử - Giảng dạy điện – điện tử các trường Trung học chuyên nghiệp, Cao đẳng	
-----	------------------------------------	---	--

9. Ngành Nuôi trồng thủy sản

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	Xem biểu mẫu 22
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	Xem biểu mẫu 23
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phấn đấu học tập để tốt	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách

		nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.	nhiệm. - Phần đầu học tập để tốt nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức - Sinh viên sau khi học xong chương trình phải trình bày được các khối kiến thức đại cương, cơ sở ngành và chuyên ngành đáp ứng được yêu cầu của người tuyển dụng. - Kiến thức cơ sở ngành: Hình thái và phân loại thủy sinh vật; Sinh học và sinh thái học của thủy sinh vật; Môi trường ao nuôi thủy sản và thống kê và phương pháp nghiên cứu khoa học - Kiến thức chuyên ngành: Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi các loài thủy sản nước ngọt và lợ có giá trị kinh tế; Quản lý dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản; Dinh dưỡng và thức ăn thủy sản; Quản lý và tổ chức sản xuất trong lĩnh vực thủy sản b) Kỹ năng - Thành thạo về kỹ thuật sản xuất giống và thực hành tốt kỹ thuật nuôi thương phẩm một số loài cá kinh tế (cá Tra, cá đồng), tôm (Sú, tôm càng xanh); và Cua biển. - Quản lý và vận hành cơ sở sản xuất thủy sản như trại giống, trại nuôi thương phẩm, kinh doanh dịch vụ	a) Kiến thức - Sinh viên sau khi học xong chương trình phải trình bày được các kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành đáp ứng được yêu cầu của người tuyển dụng. - Kiến thức cơ sở ngành: Hình thái và phân loại thủy sinh vật; Sinh học và sinh thái học của thủy sinh vật; Môi trường ao nuôi thủy sản - Kiến thức chuyên ngành: Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi các loài thủy sản nước ngọt và lợ có giá trị kinh tế; Quản lý dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản; Dinh dưỡng và thức ăn thủy sản; b) Kỹ năng - Thành thạo về kỹ thuật sản xuất giống và thực hành tốt kỹ thuật nuôi thương phẩm một số loài cá kinh tế (cá Tra, cá đồng), tôm (Sú, tôm càng xanh); và Cua biển - Quản lý và vận hành cơ sở sản xuất thủy sản như trại giống, trại nuôi thương phẩm, kinh doanh dịch vụ lĩnh vực thủy sản,... c) Trình độ ngoại ngữ,

		lĩnh vực thủy sản,... - Chẩn đoán và phòng trị được một số bệnh phổ biến trên tôm/cá nuôi và quản lý chất lượng nước trong nuôi thủy sản - Làm việc độc lập và nhóm, xây dựng đề cương/đề án, thực hiện nghiên cứu - Có kiến thức và khả năng về nghiên cứu khoa học c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ B Anh văn và chứng chỉ B Tin học trở lên mới được nhân bằng tốt nghiệp đại học	tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ A Anh văn và chứng chỉ A Tin học trở lên mới được nhân bằng tốt nghiệp.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Kỹ sư nuôi trồng thủy sản có thể làm việc tại: Trung tâm giống thủy sản, trung tâm khuyến ngư, chi cục thủy sản, sở thủy sản, cơ sở kinh doanh thuốc thú y thủy sản, các nhà máy chế biến các sản phẩm thủy sản - Giảng dạy trong các trường Trung cấp chuyên nghiệp, trường Cao đẳng đào tạo thủy sản.	Sau khi tốt nghiệp cao đẳng nuôi trồng thủy sản có thể làm việc tại: - Các cơ quan quản lý ngành thủy sản cấp địa phương; - Doanh nghiệp/cơ sở sản xuất và cung cấp dịch vụ thủy sản; - Công tác tại các trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, Khoa, viện chuyên ngành thủy sản

10. Ngành Ngôn ngữ Anh

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng

I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định	Trường Đại học Tây Đô chưa đào tạo cao đẳng ngành Ngôn ngữ Anh
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phấn đấu học tập để tốt nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức - Giao tiếp bằng tiếng Anh - Giải quyết vấn đề và soạn thảo văn bản tiếng Anh trong lĩnh vực thương mại - Phiên dịch tiếng Anh - Giảng dạy tiếng Anh b) Kỹ năng - Sử dụng thành thạo các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết vào công việc chuyên môn. - Kỹ năng thực hành biên, phiên dịch tiếng Anh c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ B tin học mới được	

		nhận bằng tốt nghiệp đại học	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Làm công tác biên – phiên dịch cho các cơ quan: Công chứng, báo chí, cơ quan khoa học kỹ thuật, kinh tế, công ty trong và ngoài nước... - Giảng dạy tại các trung tâm ngoại ngữ, trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp.	

11. Ngành Văn học

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định	Trường Đại học Tây Đô chưa đào tạo cao đẳng ngành Văn học
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phấn đấu học tập để tốt nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức - Có kiến thức giáo dục đại cương phù hợp với kiến thức khối ngành khoa học xã hội và nhân văn - Kiến thức văn học và ngữ học - Kiến thức lý luận văn	

		học... b) Kỹ năng - Giảng dạy, nghiên cứu, phê bình văn học, viết báo, biên tập viên - Thu thập thông tin, giao tiếp. c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ B Anh văn và chứng chỉ B Tin học trở lên mới được nhận bằng tốt nghiệp đại học	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Tham gia giảng dạy tại các cơ sở đào tạo - Làm phóng viên, biên tập viên cho các cơ quan báo chí - Công tác văn phòng ở các cơ quan hành chính, kinh tế, sự nghiệp - Học tiếp sau đại học	

12. Ngành Việt nam học (chuyên ngành Du lịch)

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định	Trường Đại học Tây Đô chưa đào tạo cao đẳng ngành Việt nam học
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo	

		chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phấn đấu học tập để tốt nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức - Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành hướng dẫn du lịch Có kiến thức chung về du lịch và kinh doanh du lịch - Kiến thức về tài nguyên du lịch, nghiệp vụ hướng dẫn du lịch; có khả năng thiết kế, điều hành, hướng dẫn các chương trình du lịch. b) Kỹ năng - Kỹ năng quản lý văn hóa, nghiệp vụ du lịch - Kỹ năng thuyết minh hướng dẫn du lịch, hoạt náo, tổ chức sinh hoạt tập thể - Giao tiếp, xử lý tình huống, giải quyết vấn đề trong kinh doanh du lịch - Kỹ năng làm việc nhóm, tự học, tự nghiên cứu c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ C Anh văn và chứng chỉ B Tin học	

		trở lên mới được nhân bằng tốt nghiệp đại học	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Hướng dẫn viên du lịch, thiết kế tour, nhân viên văn phòng, nhân viên tiếp thị các công ty du lịch, các cơ quan đơn vị kinh doanh du lịch - Chuyên viên tại các cơ quan quản lý du lịch, trung tâm xúc tiến du lịch Học sau đại học	

13. Ngành Dược sĩ

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	Xem biểu mẫu 22
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	Xem biểu mẫu 23
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao,	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích

		năng động, trách nhiệm. - Phần đầu học tập để tốt nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.	cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phần đầu học tập để tốt nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức - Vận dụng được các kiến thức khoa học cơ bản về y – dược; cơ sở ngành Thực vật, Hóa vô cơ, hóa hữu cơ, Hóa phân tích, Hóa lý, Độc chất, Sinh hóa... cho việc học tập các môn chuyên ngành - Áp dụng các nguyên tắc sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, giải thích được cơ chế tác dụng và quá trình dược động học của thuốc trong cơ thể. - Nhận dạng được cây thuốc, nói được thành phần hóa học chính và hàm lượng, bộ phận dùng, công dụng, liều dùng của một số cây thuốc và vị thuốc thông thường. - Trình bày được các đặc điểm của các dạng bào chế, yêu cầu chất lượng trong việc thiết kế công thức và quy trình bào chế một số dạng thuốc thông thường và một số dạng thuốc mới. - Trình bày được các quy định về luật dược và những vấn đề liên quan đến đảm bảo chất lượng thuốc. b) Kỹ năng - Thực hiện được nghiên cứu quy trình sản xuất thuốc và chuyển giao công nghệ vào thực tiễn sản xuất đáp ứng được nhu cầu của thị trường. - Tư vấn được cho thầy thuốc chỉ định thuốc và hướng dẫn bệnh nhân sử dụng thuốc an toàn, hợp	a) Kiến thức - Vận dụng được các kiến thức khoa học cơ bản về y – dược; cơ sở ngành Thực vật, Hóa vô cơ, hóa hữu cơ, Hóa phân tích, Hóa lý, Độc chất, Sinh hóa... cho việc học tập các môn chuyên ngành - Áp dụng các nguyên tắc sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, giải thích được cơ chế tác dụng và quá trình dược động học của thuốc trong cơ thể. - Nhận dạng được cây thuốc, nói được thành phần hóa học chính và hàm lượng, bộ phận dùng, công dụng, liều dùng của một số cây thuốc và vị thuốc thông thường. - Trình bày được các đặc điểm của các dạng bào chế, yêu cầu chất lượng trong việc thiết kế công thức và quy trình bào chế một số dạng thuốc thông thường và một số dạng thuốc mới. - Trình bày được các quy định về luật dược và những vấn đề liên quan đến đảm bảo chất lượng thuốc. b) Kỹ năng

		lý. -Tham gia vào việc đảm bảo được chất lượng thuốc, cung ứng thuốc, một số dụng cụ y tế và mỹ phẩm. -Thực hiện được kỹ năng xây dựng và triển khai kế hoạch về được trong các cơ sở y tế cộng đồng và các hoạt động chuyên môn về được. -Chiết xuất được các thành phần hóa học trong cây thuốc và biết kiểm nghiệm các thành phần thuốc. -Thực hiện được kỹ năng làm việc nhóm và năng lực giải quyết vấn đề độc lập. -Có kiến thức và khả năng về nghiên cứu khoa học c)Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ B Anh văn và chứng chỉ B Tin học trở lên mới được nhận bằng tốt nghiệp đại học	- Thực hiện được nghiên cứu quy trình sản xuất thuốc và chuyển giao công nghệ vào thực tiễn sản xuất đáp ứng được nhu cầu của thị trường. -Tư vấn được cho thầy thuốc chỉ định thuốc và hướng dẫn bệnh nhân sử dụng thuốc an toàn, hợp lý. -Tham gia vào việc đảm bảo được chất lượng thuốc, cung ứng thuốc, một số dụng cụ y tế và mỹ phẩm. -Thực hiện được kỹ năng xây dựng và triển khai kế hoạch về được trong các cơ sở y tế cộng đồng và các hoạt động chuyên môn về được. -Chiết xuất được các thành phần hóa học trong cây thuốc và biết kiểm nghiệm các thành phần thuốc. -Thực hiện được kỹ năng làm việc nhóm và năng lực giải quyết vấn đề độc lập. -Có kiến thức và khả năng về nghiên cứu khoa học c)Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ A Anh văn và chứng chỉ A Tin học trở lên mới được nhận bằng tốt nghiệp cao đẳng
--	--	---	--

VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Công ty sản xuất, kinh doanh dược phẩm, Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm - mỹ phẩm, Trường Đại học, Viện nghiên cứu, Sở Y tế hoặc các trung tâm y tế và các cơ sở y tế khác có liên quan tới ngành dược	- Công ty sản xuất, kinh doanh dược phẩm, Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm - mỹ phẩm, Trường Đại học, Viện nghiên cứu, Sở Y tế hoặc các trung tâm y tế và các cơ sở y tế khác có liên quan tới ngành dược
-----	------------------------------------	--	--

14. Ngành Điều dưỡng

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	Xem biểu mẫu 22
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	Xem biểu mẫu 23
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phấn đấu học tập để tốt	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phấn đấu học tập để tốt

		nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.	nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức - Vận dụng phương pháp luận khoa học biện chứng và nội dung các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật, các học thuyết kinh tế chính trị chủ nghĩa Mác – Lênin. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa trong xã hội Xã hội chủ nghĩa. Tư tưởng Hồ Chí Minh. Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam từ đó vận dụng vào nhận thức và thực tiễn. - Áp dụng được những quy luật cơ bản về: + Cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý. + Sự tác động qua lại giữa môi trường sống và sức khỏe con người, các biện pháp duy trì và cải thiện điều kiện sống để bảo vệ và nâng cao sức khỏe. + Những nguyên tắc cơ bản về chăm sóc, phòng bệnh, chữa bệnh và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực điều dưỡng. + Luật pháp, chính sách của Nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân. + Lồng ghép kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành trong việc lập kế hoạch	a) Kiến thức - Áp dụng được những quy luật cơ bản về: + Cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý. + Sự tác động qua lại giữa môi trường sống và sức khỏe con người, các biện pháp duy trì và cải thiện điều kiện sống để bảo vệ và nâng cao sức khỏe. + Những nguyên tắc cơ bản về chăm sóc, phòng bệnh, chữa bệnh và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực điều dưỡng. + Luật pháp, chính sách của Nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân. + Lồng ghép kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành trong việc lập kế hoạch - Hành nghề theo pháp luật nhà nước và đạo đức nghề nghiệp. - Thực hiện thành thạo các quy trình kỹ thuật chăm sóc người bệnh. - Tổ chức thực hiện tốt y lệnh của bác sĩ, đề xuất các biện pháp xử lý hợp

	chăm sóc người bệnh. b) Kỹ năng - Hành nghề theo pháp luật nhà nước và đạo đức nghề nghiệp. - Thực hiện thành thạo các quy trình kỹ thuật chăm sóc người bệnh. - Tổ chức thực hiện tốt y lệnh của bác sĩ, đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý, phối hợp với bác sĩ để chăm sóc và nâng cao sức khỏe người bệnh. - Sử dụng thuốc hợp lý, an toàn. - Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng. - Tham gia phòng bệnh và phát hiện sớm các dịch bệnh tại địa phương, đề xuất các biện pháp phối hợp để phòng chống dịch. - Tham gia công tác quản lý ngành, thực hành nghiên cứu khoa học điều dưỡng, tổ chức và đào tạo cán bộ điều dưỡng, nhân viên y tế. - Áp dụng Y học cổ truyền trong công tác chăm sóc và phòng bệnh - Có kiến thức và khả năng về nghiên cứu khoa học c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ B Anh văn và chứng chỉ B Tin học trở lên mới được nhân bằng tốt nghiệp cao đẳng	lý, phối hợp với bác sĩ để chăm sóc và nâng cao sức khỏe người bệnh. - Sử dụng thuốc hợp lý, an toàn. - Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng. - Tham gia phòng bệnh và phát hiện sớm các dịch bệnh tại địa phương, đề xuất các biện pháp phối hợp để phòng chống dịch. - Tham gia công tác quản lý ngành, thực hành nghiên cứu khoa học điều dưỡng, tổ chức và đào tạo cán bộ điều dưỡng, nhân viên y tế. - Áp dụng Y học cổ truyền trong công tác chăm sóc và phòng bệnh - Có kiến thức và khả năng về nghiên cứu khoa học c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ B Anh văn và chứng chỉ B Tin học trở lên mới được nhân bằng tốt nghiệp cao đẳng
--	--	--

VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Bệnh viện và các cơ sở y tế; trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành điều dưỡng - Các cơ sở nhà nước và tư nhân có nhu cầu	- Bệnh viện và các cơ sở y tế; trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành điều dưỡng - Các cơ sở nhà nước và tư nhân có nhu cầu
-----	------------------------------------	---	---

15. Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định	Trường Đại học Tây Đô chưa đào tạo cao đẳng ngành Công nghệ thực phẩm
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phấn đấu học tập để tốt	

		nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức Sinh viên sau khi học xong phải trình bày được đầy đủ kiến thức giáo dục đại cương, cơ sở ngành và chuyên ngành, thực hành, thực tập để ứng dụng vào sản xuất phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương và cả nước. - Kiến thức về toán học, hoá học... đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn; - Kiến thức cơ sở ngành các quá trình và thiết bị công nghệ hóa học, hóa sinh, vi sinh... những hiểu biết về các qui trình sản xuất cơ bản trong công nghệ chế biến thực phẩm; - Kiến thức về hệ thống quản lý chất lượng, kiểm tra đánh giá chất lượng nguyên liệu, thành phẩm, kỹ thuật chế biến và bảo quản thực phẩm. b) Kỹ năng - Xây dựng kế hoạch sản xuất, điều hành và quản lý công nghệ kỹ thuật cho các công ty kinh doanh, các cơ sở sản xuất và chế biến thực phẩm - Có khả năng thiết kế sơ đồ dây chuyền sản xuất, đọc và phân tích các bản vẽ kỹ thuật: bản vẽ nhà máy, dây chuyền công nghệ sản xuất	

		... -Phân tích, kiểm soát và đánh giá được chất lượng thực phẩm, mức độ an toàn và vệ sinh của nguyên liệu, sản phẩm thực phẩm. -Có khả năng làm việc theo nhóm cũng như độc lập sáng tạo. -Có khả năng nghiên cứu khoa học, giao tiếp và hòa nhập tốt với cộng đồng. c)Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ B Anh văn và chứng chỉ B Tin học trở lên mới được nhân bằng tốt nghiệp đại học	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Sau khi tốt nghiệp các kỹ sư công nghệ thực phẩm có thể đảm nhiệm các công việc tại các cơ sở chế biến, sản xuất kinh doanh, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu và quản lý thực phẩm.	

16. Ngành Quản lý đất đai

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định	Trường Đại học Tây Đô chưa đào tạo cao đẳng ngành Quản lý đất đai
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	

IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phấn đấu học tập để tốt nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức - Nắm vững kiến thức cơ sở ngành về quá trình hình thành đất, đặc tính các nhóm đất, đánh giá quy hoạch sử dụng đất, hệ quản trị cơ sở dữ liệu liên quan đến công tác địa chính, thống kê và phương pháp nghiên cứu khoa học, luật đất đai. - Có kiến thức chuyên ngành về quản lý thông tin đất đai, pháp luật và thanh tra đất đai, thanh tra và giải quyết tranh chấp đất đai, quản lý và đánh giá tác động môi trường. - Ý thức trách nhiệm công dân tốt, hết lòng phục vụ tổ quốc, lối sống lành mạnh phù hợp bản sắc dân tộc.	

		- Yêu khoa học, yêu nghề, cầu tiến và không ngừng học tập nâng cao trình độ; năng động và sáng tạo trong giải quyết công việc; hợp tác tốt với đồng nghiệp và cộng đồng trong công việc và cuộc sống. b) Kỹ năng Có kỹ năng tốt trong sử dụng các phần mềm, GIS, Viễn thám, kỹ thuật đo đạc địa chính, kỹ thuật bản đồ địa chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong lưu trữ hồ sơ địa chính, kiểm tra và chỉnh lý biến động đất đai. c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ B Anh văn và chứng chỉ B Tin học trở lên mới được nhận bằng tốt nghiệp đại học	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng làm việc chuyên môn tại các Trường học, Viện nghiên cứu, Sở Tài nguyên Môi trường, Phòng tài nguyên Môi trường của các Huyện. Tất cả kỹ sư quản lý đất đai đều có cơ hội học tập nâng cao trình độ trở thành Thạc sĩ, Tiến sĩ trong lĩnh vực quản lý đất đai và khoa học đất	

17. Ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định	Trường Đại học Tây Đô chưa đào tạo cao đẳng ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phấn đấu học tập để tốt nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức Trang bị cho sinh viên một hệ thống kiến thức cơ bản về khoa học quản lý tài nguyên môi trường và các kiến thức chuyên sâu về quản lý tài nguyên môi trường nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội và hội nhập Quốc tế	

		b) Kỹ năng Sinh viên ngành Quản lý tài nguyên và môi trường có các kỹ năng sau: + Kỹ năng chuyên môn: như nhận biết, giải quyết vấn đề, phân tích tình huống, tổng hợp,... + Kỹ năng cá nhân: như trình bày, tư duy, sáng tạo, làm việc theo nhóm hoặc độc lập, có khả năng thích ứng và nghiên cứu khoa học,... + Kỹ năng quản lý: biết tổ chức, quản lý, giao tiếp, đàm phán và có khả năng lãnh đạo,... c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ B Anh văn và chứng chỉ B Tin học trở lên mới được nhận bằng tốt nghiệp đại học	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Kỹ sư ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường có khả năng công tác tại các viện, trường, các cơ quan quản lý chuyên ngành về tài nguyên và môi trường các cấp trong cả nước, các công ty, doanh nghiệp tư nhân về lĩnh vực tài nguyên và môi trường kể cả các cơ quan sở, ban, ngành quản lý hành chính sự nghiệp.	

18. Ngành Luật Kinh tế

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển, xét tuyển theo ngưỡng đảm bảo chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT quy định	Trường Đại học Tây Đô chưa đào tạo cao đẳng ngành Luật kinh tế
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22	
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tham quan, đi thực tế phục vụ ngành học - Thực tập giáo trình - Thực tập tốt nghiệp - Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Tham gia hội chợ việc làm - Sinh hoạt câu lạc bộ	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phấn đấu học tập để tốt nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế có kiến thức cơ bản về hệ thống luật pháp Việt Nam nói chung và nắm vững kiến thức chuyên môn về pháp luật trong hoạt động kinh doanh trên nền tảng kiến thức về kinh tế học. Ngoài ra sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế cũng có những hiểu biết nhất định về pháp luật thương mại quốc tế b) Kỹ năng: Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế có những kỹ	

		năng: - Kỹ năng tư duy pháp lý: tiếp nhận vấn đề, nắm bắt nhu cầu pháp luật cần giải quyết, phân tích và tổng hợp thông tin, đánh giá chứng cứ, nhận định đúng sai theo quy định của pháp luật để có hướng giải quyết - Kỹ năng nghiệp vụ trong kinh doanh thương mại - Kỹ năng tư vấn pháp lý trong kinh doanh - Kỹ năng tổ chức công việc như truy cứu, cập nhật, phân loại các văn bản pháp luật, đàm phán, soạn thảo các loại hợp đồng phục vụ hoạt động của doanh nghiệp. - Kỹ năng tổ chức các sinh hoạt khoa học, thuyết trình, giới thiệu văn bản pháp luật mới. c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên tốt nghiệp phải có chứng chỉ B Anh văn và chứng chỉ B Tin học trở lên mới được nhận bằng tốt nghiệp đại học	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Cơ hội việc làm của sinh viên tốt nghiệp ngành Luật Kinh tế hiện tại rất lớn. Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế có thể công tác tại các cơ quan như: Sở Kế hoạch và đầu tư, phòng Kinh tế, Tòa án nhân dân các cấp, Viện Kiểm sát nhân dân các cấp; Hội đồng nhân dân, UBND và các cơ quan chuyên môn của UBND các cấp; Công an, Thanh tra, Thi hành án; Sở Tư pháp, Sở Ngoại vụ, Sở Công thương, Cục Thuế, Hải quan, bộ phận pháp chế hoặc nhân sự trong các doanh nghiệp trong và ngoài nước; làm luật sư tư vấn cho các công ty Luật, Văn	

		phòng luật sư; hoặc làm công tác nghiên cứu trong các Viện Nghiên cứu về Nhà nước và pháp luật, Viện Kinh tế... Ngoài ra sinh viên còn có thể học nâng cao trình độ, học chuyên sâu sau khi tốt nghiệp	
--	--	--	--

19. Quản trị kinh doanh

STT	Nội dung	Thạc sĩ
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổ chức thi tuyển theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo
II	Điều kiện cơ sở vật chất	Xem biểu mẫu 22
III	Đội ngũ giảng viên	Xem biểu mẫu 23
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Sinh hoạt, hội thảo chuyên đề - Sinh hoạt câu lạc bộ
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Học vì lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội. - Thái độ học tập nghiêm túc, ý chí học tập tích cực, tự giác cao, năng động, trách nhiệm. - Phấn đấu học tập để tốt nghiệp đạt loại khá, giỏi, xuất sắc.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	a) Kiến thức - Trang bị kiến thức về điều hành và quản lý các công việc liên quan đến công việc sản xuất – kinh doanh ở các tổ chức kinh doanh và thực hiện giải quyết các vấn đề cụ thể của nhà quản trị kinh doanh, nhà quản lý. - Trang bị đủ kiến thức chuyên môn về quản lý, lãnh đạo và quản trị kinh doanh, marketing, có

		khả năng đáp ứng các yêu cầu cao hơn trong công việc như điều hành, quản lí, lãnh đạo doanh nghiệp. b) Kỹ năng - Xử lý và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình vận hành hệ thống của tổ chức, trên cơ sở đã thông thạo sử dụng phương pháp phân tích, đánh giá, tổng hợp các cơ hội, đe dọa của môi trường kinh doanh; phân tích, đánh giá, tổng hợp các điểm mạnh, điểm yếu của doanh nghiệp, từ đó biết cách hoạch định và quản lý việc thực hiện chiến lược, kế hoạch và giải quyết các phát sinh trong quá trình vận hành doanh nghiệp, tổ chức để phát triển doanh nghiệp, tổ chức. - Thực thi được các chức năng của nhà quản trị để quản trị doanh nghiệp và chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp. - Sử dụng được các công cụ phân tích định lượng trong kinh doanh.
--	--	--

Q. HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Phan Văn Thơm

Biểu mẫu 21
(Kèm theo công văn số 18/ĐHTĐ ngày 15 tháng 01 năm 2015
của Trường Đại học Tây Đô)

THÔNG BÁO

*Công khai cam kết chất lượng đào tạo thực tế của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2014-2015*

TT	Nội dung	Khóa học/ Năm tốt nghiệp	Số sinh viên nhập học	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường
					Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
I	Đại học chính quy							
a	Chương trình đại trà	Khóa V/2014	1712	1406	0.0%	5.26%	52.84%	
1	Công nghệ thông tin		73	50	0.0%	2.00%	20.00%	
2	Kỹ thuật điện, điện tử		29	19	0.0%	0.00%	36.84%	
3	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng		168	111	0.0%	2.70%	29.73%	
4	Nuôi trồng thủy sản		32	30	0.0%	10.00%	60.00%	
5	Kế toán		221	196	0.0%	3.57%	52.04%	
6	Tài chính – Ngân hàng		458	402	0.0%	8.71%	47.76%	
7	Quản trị kinh doanh		422	346	0.0%	4.62%	58.96%	
8	Văn học		120	93	0.0%	3.23%	63.44%	
9	Việt Nam học		124	103	0.0%	2.91%	77.67%	
10	Ngôn ngữ Anh		65	56	0.0%	5.36%	67.86%	
II	Cao đẳng chính quy							
a	Chương trình đại trà	Khóa VI/2014						
1	Tin học ứng dụng		87	34	0.0%	0	11,76%	
2	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng		334	148	0.0%	0	18,24%	
3	Kế toán		434	284	0.0%	2,11%	25,70%	
4	Quản trị kinh doanh		413	291	0.0%	4,12%	25,77%	
III	Sau đại học							

Q. HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Phan Văn Thơm

Biểu mẫu 22
(Kèm theo công văn số 18/ĐHTĐ ngày 15 tháng 01 năm 2015
của Trường Đại học Tây Đô)

THÔNG BÁO

*Công khai cơ sở vật chất của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2014-2015*

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng số
I	Diện tích đất đai	ha	12.6
II	Diện tích sàn xây dựng		55788
1	Giảng đường		
	Số phòng	phòng	82
	Tổng diện tích	m ²	20500
2	Phòng học máy tính		
	Số phòng	phòng	9
	Tổng diện tích	m ²	900
3	Phòng học ngoại ngữ		
	Số phòng	phòng	10
	Tổng diện tích	m ²	1000
4	Thư viện	m ²	320
5	Phòng thí nghiệm		
	Số phòng	phòng	20
	Tổng diện tích	m ²	2400
6	Xưởng thực tập, thực hành		
	Số phòng	phòng	2
	Tổng diện tích	m ²	600
7	Ký túc xá thuộc cơ sở đào tạo quản lý		
	Số phòng	phòng	0
	Tổng diện tích	m ²	0
8	Diện tích nhà ăn của cơ sở đào tạo	m ²	800
9	Diện tích khác:		
	Diện tích hội trường	m ²	1200
	Diện tích nhà văn hóa	m ²	450
	Diện tích nhà thi đấu đa năng	m ²	0
	Diện tích bể bơi	m ²	0
	Diện tích sân vận động	m ²	4500
	Khác		23910

Q. HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)

Phan Văn Thơm

Biểu mẫu 23
(Kèm theo công văn số 18/ĐHTĐ ngày 15 tháng 01 năm 2015
của Trường Đại học Tây Đô)

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu
cơ sở giáo dục đại học năm học 2014-2015

Đơn vị tính: Người

TT	Nội dung	Tổng số	Chia theo trình độ đào tạo						
			Giáo sư	Phó Giáo sư	TSKH, Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác
	1	2 (3+4+5+6+7+8+9)	3	4	5	6	7	8	9
	Tổng số	472	3	9	25	259	176	0	0
1	Khoa Kế toán-TCNH	43	0	4	4	27	8	0	0
	Khoa Quản trị kinh doanh	45	1	1	5	27	11	0	0
	Khoa Sinh học ứng dụng	22	0	2	0	19	1	0	0
	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	47	2	0	4	35	6	0	0
	Khoa Dược - Điều dưỡng	237	0	1	8	100	128	0	0
	Khoa Lý luận Chính trị	8	0	0	1	6	1	0	0
	Khoa Cơ bản	17	0	0	0	13	4	0	0
	Khoa Ngữ văn	42	0	1	3	23	15	0	0
	Trung tâm Tin học	11	0	0	0	9	2	0	0
2	Bộ môn								
									
3	Viện, trung tâm...								
	...								

Lưu ý: Các TSKH và Tiến sỹ nếu đã tính trong mục Giáo sư (3), Phó giáo sư (4) thì không tính trong mục TSKH, Tiến sỹ (5) nữa.

Q. HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)

Phan Văn Thơm

Biểu mẫu 24
(Kèm theo công văn số 18/ĐHTĐ ngày 15 tháng 01 năm 2015
của Trường Đại học Tây Đô)

THÔNG BÁO

Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học
Năm học 2014-2015

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí 1SV/năm
I	Học phí hệ chính quy chương trình đại trà năm học 2014-2015	triệu đồng/năm	
1	Tiến sỹ	triệu đồng/năm	
2	Thạc sỹ	triệu đồng/năm	
3	Chuyên khoa Y cấp II	triệu đồng/năm	
4	Đại học	triệu đồng/năm	
5	Chuyên khoa Y cấp I	triệu đồng/năm	
6	Cao đẳng	triệu đồng/năm	
7	Trung cấp chuyên nghiệp	triệu đồng/năm	
I	Học phí hệ chính quy chương trình khác năm học 2014-2015	triệu đồng/năm	
1	Tiến sỹ	triệu đồng/năm	
2	Thạc sỹ		
	Quản Trị Kinh doanh	triệu đồng/năm	22.5
3	Chuyên khoa Y cấp II	triệu đồng/năm	
4	Đại học		
a	Dược học	triệu đồng/năm	34.9
b	Điều dưỡng		16.8
c	Kế toán		12.4
d	Tài chính ngân hàng		11.9
e	Quản Trị Kinh doanh (chuyên ngành: QT Marketing, QT du lịch, QT kinh doanh quốc tế)		11.8
g	Công nghệ Kỹ thuật công trình Xây dựng		12.3
h	Công nghệ thông tin		12.6
i	Điện, điện tử		12.0
k	Ngôn ngữ anh		12.8
l	Việt Nam học(Du lịch)		11.5
m	Văn học		11.7
n	Nuôi trồng thủy sản		10.4
o	Công nghệ thực phẩm		13.2
p	Quản lý đất đai		10.8
q	Luật kinh tế		10.5
r	Quản lý tài nguyên môi trường		12.0
5	Chuyên khoa Y cấp I	triệu đồng/năm	

6	Cao đẳng		
a	Dược học	triệu đồng/năm	21.2
b	Điều dưỡng		14.1
c	Kế toán		10.1
d	Tài chính ngân hàng		10.3
e	Quản trị kinh doanh		9.9
g	Công nghệ Kỹ thuật công trình Xây dựng		10.7
h	Tin học		10.1
7	Trung cấp chuyên nghiệp		
a	Dược học	triệu đồng/năm	11.0
b	Điều dưỡng		11.0
II	Học phí hệ vừa học vừa làm tại trường năm học 2014-2015	triệu đồng/năm	
1	Tiến sỹ	triệu đồng/năm	
2	Thạc sỹ	triệu đồng/năm	
3	Chuyên khoa Y cấp II	triệu đồng/năm	
4	Chuyên khoa Y cấp I	triệu đồng/năm	
5	Đại học		
a	Kế toán	triệu đồng/năm	11.0
b	Tài chính ngân hàng		11.0
c	Quản trị kinh doanh		11.0
6	Cao đẳng	triệu đồng/năm	
7	Trung cấp chuyên nghiệp	triệu đồng/năm	
IV	Tổng thu năm 2013	tỷ đồng	122.9894
1	Từ ngân sách	tỷ đồng	
2	Từ học phí, lệ phí	tỷ đồng	121.2910
3	Từ nghiên cứu học học và chuyển giao công nghệ	tỷ đồng	0.2290
4	Từ nguồn khác	tỷ đồng	1.4694

Q. HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)

Phan Văn Thơm

